ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1227 /QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 06 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình Đầu tư sửa chữa Trung tâm Hội nghị tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 193/2026/NĐ-CP ngày 01/6/2026 của Chính phủ quy định về quyết toán vốn đầu tư dự án;

Căn cứ Thông tư số 73/2026/TT-BTC ngày 25/6/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán vốn đầu tư dự án;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo số 598/BC-STC ngày 01/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư công trình

1. Tên công trình: Đầu tư sửa chữa Trung tâm Hội nghị tỉnh.

2. Chủ đầu tư: Văn phòng Tỉnh ủy Lạng Sơn.

3. Địa điểm xây dựng: đường Quang Trung, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (nay là phường Lương Văn Tri, tỉnh Lạng Sơn).

4. Thời gian thực hiện: tháng 3/2025; thời gian hoàn thành: tháng 02/2026.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt

Tổng số		**16.237.426.000**	**15.754.334.000**
1	Chi phí xây dựng:	9.731.277.226	9.605.682.000
2	Chi phí thiết bị:	4.719.870.972	4.543.763.000
3	Chi phí quản lý dự án:	444.539.641	444.539.000
4	Chi phí tư vấn:	1.111.642.640	1.099.440.000
5	Chi phí khác:	122.540.503	60.910.000
6	Chi phí dự phòng:	107.555.357	0

2. Vốn đầu tư

Đơn vị: đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư được phê duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số (1+2+3+4)	**16.237.426.000**	**15.754.334.000**
1	Vốn đầu tư công:	0	0
2	Vốn chi thường xuyên (ngân sách tỉnh):	16.237.426.000	15.754.334.000
3	Vốn NSNN khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công:	0	0
4	Vốn khác:	0	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: không có.

4. Giá trị tài sản hình thành là kết quả của quá trình thực hiện dự án: 15.754.334.000 đồng.

5. Giá trị vật tư, vật liệu, thiết bị tồn đọng: không có.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là 15.754.334.000 đồng, chi tiết:

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số (1+2+3+4)		**15.754.334.000**	
1	Vốn đầu tư công:	0	
2	Vốn chi thường xuyên (ngân sách tỉnh):	15.754.334.000	
3	Vốn NSNN khác không thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đầu tư công:	0	

4	Vốn khác:	0	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

- Tổng nợ phải thu: 122.252.000 đồng.

- Tổng nợ phải trả: 229.599.000 đồng.

(Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị, cá nhân chi tiết tại Phụ lục số 01 kèm theo).

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: thực hiện ghi chép sổ sách kế toán, lưu trữ hồ sơ, quản lý, sử dụng tài sản theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và pháp luật có liên quan.

3. Sở Tài chính, Văn phòng Tỉnh uỷ theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và trước Chủ tịch UBND tỉnh về tính hợp pháp, sự đầy đủ và chính xác của nội dung, hồ sơ trình phê duyệt.

Điều 4: Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Xây dựng; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Khu vực VI; Chánh Văn phòng Tỉnh ủy và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- C, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, TTTT;
- Lưu: VT, KTCN(NVC).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đinh Hữu Học